

Số: /KH-UBND

Kiến Minh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026
trên địa bàn xã Kiến Minh

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 09/01/2026 Chương trình công tác năm 2026 của Ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố; Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 31/01/2026 Công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số xã Kiến Minh; Căn cứ Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 24/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Kiến Minh về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Kiến Minh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số xã Kiến Minh năm 2026;

UBND xã Kiến Minh xây dựng Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CÁC CHỈ TIÊU

1. Mục đích, yêu cầu

- Tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các chương trình, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tập trung thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 09/01/2026 Chương trình công tác năm 2026 của Ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 24/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã Kiến Minh về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Kiến Minh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số xã Kiến Minh năm 2026.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị ở cơ sở trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của

mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai đồng bộ, toàn diện, sâu rộng đến từng thôn, từng hộ dân; tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của địa phương và từng cơ quan, đơn vị. Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, Tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn viên, thanh niên trong triển khai Phong trào. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Truyền thông và tuyên truyền

a) Thông tin, truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương, các nền tảng mạng xã hội về ý nghĩa, vai trò, lợi ích của chuyển đổi số; tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia; mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số” đến đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp.

b) Huy động sự tham gia vào cuộc của những người có ảnh hưởng trong cộng đồng để góp phần truyền thông, lan tỏa mạnh mẽ Phong trào. Lồng ghép, triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) hằng năm. Tổ chức các hội nghị hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

2. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

a) Triển khai thực hiện chương trình phổ cập phù hợp với khung kỹ năng số cho học sinh theo chương trình của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Tổ chức triển khai tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs).

c) Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức cấp xã tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước do cấp trên tổ chức; trong đó chú trọng nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số theo quy định.

d) Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

e) Phổ cập kỹ năng số cho người dân

- Định kỳ hằng tháng, tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn cấp xã. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- Các thôn phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, Hội Phụ nữ xã và các tổ chức xã hội trên địa bàn trong việc huy động hội viên, đoàn viên có hiểu biết về công nghệ tham gia hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

3. Triển khai các mô hình, Phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

a) Phối hợp triển khai Phong trào “Gia đình số” theo hướng dẫn của cấp

trên; huy động sự tham gia của các đoàn thể, Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

b) Triển khai thực hiện Mô hình “Chợ số - Nông thôn số” trên địa bàn xã theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn tiểu thương, người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

c) Triển khai thực hiện Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”.

d) Tổ chức thực hiện Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là ở những nơi có điều kiện khó khăn, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai, đôn đốc, theo dõi, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Kịp thời tham mưu, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả và đề xuất điều chỉnh Kế hoạch nếu thấy cần thiết.

- Tham mưu UBND xã khen thưởng các tổ chức, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có giải pháp, sáng kiến được công nhận theo quy định về thi đua, khen thưởng.

2. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, hội đoàn thể, các thôn triển khai thực hiện Phong trào trên các nền tảng số do ngành công an quản lý.

- Kịp thời phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng các hoạt động của Phong trào để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

3. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ do các đơn vị lập, căn cứ nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành và khả năng cân đối của

ngân sách địa phương, tổng hợp, báo cáo UBND xã bố trí nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

4. Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban, đơn vị và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào tại đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

5. Các trường học trực thuộc xã

Tổ chức triển khai, trang bị kiến thức, kỹ năng số cho 100% học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở; Phối hợp cử giáo viên, học sinh tham gia hỗ trợ hướng dẫn kỹ năng số cho người dân trên địa bàn xã khi có sự huy động của UBND xã.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong hệ thống tổ chức thuộc đơn vị quản lý, phụ trách. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, quần chúng tham gia; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào vào triển khai các chương trình, đề án; các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phát động.

7. Cơ chế thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, chậm nhất vào ngày 10 của tháng cuối quý để tổng hợp báo cáo các cấp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn xã Kiến Minh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các Phòng, Ban, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- CT và các PCT UBND xã;
- UB MTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các trường học trực thuộc;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Thuý Hà

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2026 của UBND xã)

TT	Nội dung thực hiện	Phân công thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Truyền thông và tuyên truyền				
1.1	Tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của xã, các nền tảng mạng xã hội về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”	Phòng VH - XH	Các cơ quan, đơn vị; Tổ Công nghệ số cộng đồng; các thôn	Thường xuyên	
1.2	Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Lòng ghép triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp tại các địa phương như tổ chức tọa đàm, hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng	Phòng VH - XH	Các cơ quan, đơn vị; Tổ Công nghệ số cộng đồng; các thôn	Định kỳ, thường xuyên	
2	Phổ cập trí thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng				
2.1	Triển khai thực hiện chương trình phổ cập phù hợp với kỹ năng số cho học sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường học trực thuộc UBND xã	Phòng VH - XH	Thường xuyên	

2.2	Tổ chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs)	Phòng VH - XH	Các cơ quan, đơn vị; Tổ Công nghệ số cộng đồng	Thường xuyên	
2.3	Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị				
a	Tổ chức và tham gia tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã để cập nhật kiến thức chuyên đề về chuyển đổi số	Phòng VH - XH	Các cơ quan, đơn vị; Tổ Công nghệ số cộng đồng	Thường xuyên, theo kế hoạch, cấp trên	
b	Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước do cấp trên tổ chức	Phòng VH - XH	Các cơ quan, đơn vị; Tổ Công nghệ số cộng đồng	Theo kế hoạch của cấp trên	
2.3	Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử	Phòng Kinh tế	Phòng VH - XH	Hàng năm	
2.4	Phổ cập kỹ năng số cho người dân				
a	Tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn xã. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.	Các cơ quan, đơn vị	Phòng VH - XH	Hàng năm	
b	Các thôn phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, các tổ chức chính trị xã hội cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số	Các cơ quan, đơn vị; Tổ Công nghệ số cộng đồng; Đoàn thanh niên; các tổ chức CT -XH	Phòng VH - XH	Hàng năm	

3	Triển khai các mô hình, Phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng				
3.1	Phối hợp triển khai Phong trào “Gia đình số” theo hướng dẫn của cấp trên; huy động sự tham gia của các đoàn thể, Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị; Tổ Công nghệ số cộng đồng; Đoàn thanh niên; các tổ chức CT - XH	Thường xuyên	
3.2	Triển khai thực hiện Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”; tổ chức hướng dẫn tiêu thương, người dân tiếp cận sử dụng các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt các dịch vụ số trong hoạt động sản xuất kinh doanh	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị; Tổ Công nghệ số cộng đồng; Đoàn thanh niên; các tổ chức CT - XH	Thường xuyên	
3.3	Triển khai thực hiện Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị; Tổ Công nghệ số cộng đồng; Đoàn thanh niên; các tổ chức CT - XH	Thường xuyên	
3.4	Tiếp tục triển khai thực hiện Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người” bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.	Tổ Công nghệ số cộng đồng; Đoàn thanh niên	Các cơ quan, đơn vị; Tổ Công nghệ số cộng đồng; Đoàn thanh niên; các tổ chức CT - XH	Thường xuyên	